

Số: /CV-BVĐK

Quế Võ, ngày 26 tháng 05 năm 2026

V/v mời chào giá Mua sắm thiết bị Y  
dụng cụ thực hiện công tác quản lý chất  
lượng xét nghiệm của Bệnh viện đa  
khoa Quế Võ

## **YÊU CẦU BÁO GIÁ**

### **Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Bệnh viện đa khoa Quế Võ có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá hàng hóa, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu Mua sắm thiết bị Y dụng cụ thực hiện công tác quản lý chất lượng xét nghiệm của Bệnh viện đa khoa Quế Võ với nội dung cụ thể như sau:

#### **I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

##### **1. Đơn vị yêu cầu báo giá**

- Tên chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa Quế Võ.
- Địa chỉ: Tổ dân phố Đình, Phường Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh.

##### **2. Thông tin liên hệ**

- Họ tên: Trần Thị Hồng.
- Chức vụ: Nhân viên Khoa Dược-VT-TBYT.
- Số điện thoại: 0976169919.
- Địa chỉ email: duoc.ttytquevo@gmail.com.

##### **3. Cách thức tiếp nhận báo giá:**

- Báo giá được gửi bằng một trong hai hình thức sau đây:

+ Nhận trực tiếp bản cứng (có chữ ký, đóng dấu đỏ) tại địa chỉ: Khoa Dược-VT-TBYT, Bệnh viện đa khoa Quế Võ. Địa chỉ: Tổ dân phố Đình, Phường Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh.

+ Hoặc nhận bản scan PDF (có chữ ký, đóng dấu đỏ và file word hoặc excel) tại địa chỉ Email: duoc.ttytquevo@gmail.com;

##### **4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:**

- Từ ngày 26/05/2026/2026 đến trước 10 giờ 00 phút ngày 08/06/2026.

- Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

##### **5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:**

Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 08/06/2026

#### **II. Nội dung yêu cầu báo giá**

**1. Danh mục thiết bị y tế/yêu cầu chi tiết:** Theo phụ lục đính kèm

**2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản hàng hóa:** Giao hàng, lắp đặt tại khoa sử dụng Bệnh viện đa khoa Quế Võ, Tổ dân phố Đình, Phường Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh.

- Hãng sản xuất/Nhà cung cấp chịu trách nhiệm về vận chuyển, lắp đặt bàn giao dụng cụ vật tư y tế đảm bảo hoạt động tốt, hướng dẫn cán bộ sử dụng thành thạo.

**3. Thời gian thực hiện Hợp đồng dự kiến:** 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

**4. Dự kiến về các khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:**

- Tạm ứng: Không tạm ứng  
- Thanh toán bằng chuyển khoản.  
- Thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày hoàn tất các thủ tục thanh toán (hóa đơn, biên bản bàn giao, chứng từ liên quan theo quy định) bên mua sẽ chuyển khoản toàn bộ số tiền đã mua hàng hóa cho bên bán.  
- Đồng tiền thanh toán theo Hợp đồng: là đồng Việt Nam.

**5. Các thông tin khác (nếu có):**

- Chất lượng hàng hóa mới 100%  
- Thiết bị nhóm 2 phải được Kiểm định, hiệu chuẩn tại đơn vị đạt tiêu chuẩn Iso 17025.  
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp có thể báo giá một, nhiều hoặc tất cả các mặt hàng trong danh mục đề nghị báo giá.  
- Báo giá đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có)...và các khoản chi phí, dịch vụ liên quan để thực hiện. Bên mua không phải trả thêm bất kỳ khoản chi phí nào khác.  
- Đề nghị các nhà cung cấp tại Việt Nam báo giá theo **Mẫu báo giá** đơn vị đính kèm.

Bệnh viện đa khoa Quế Võ xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như Kính gửi;
- Webside BVĐK Quế Võ;
- Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia:  
<https://muasamcong.gov.vn>;
- <https://dmecc.moh.gov.vn>;
- Cổng TTĐT UBND tỉnh Bắc Ninh (đăng tải)
- Cổng TTĐT Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh (đăng tải)
- Lưu:VT, HSDT.

**GIÁM ĐỐC**

**Đỗ Đức Huy**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Công văn số /CV-BVĐK ngày 26/05/2026 của Bệnh viện đa khoa Quế Võ)

### BÁO GIÁ

**Kính gửi: Bệnh viện đa khoa Quế Võ**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện đa khoa Quế Võ, chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

#### 1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Số lượng/khối lượng	Đơn giá (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Đơn giá (Đã bao gồm thuế, phí, lệ phí) (VND)	Thành tiền (VND)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
3											

Gửi kèm theo các tài liệu sau: Tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật, catalogue (bản dịch sang tiếng Việt); các quyết định trúng thầu; hợp đồng tương tự hoặc các tài liệu tương tự liên quan của hàng hóa báo giá (nếu có)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày kể từ ngày 08/06/2026.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

Ngày.....tháng.....năm 2026

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà  
cung cấp**

*(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*

## DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Công văn số

/CV-BVĐK ngày 26/05/2026 của Bệnh viện đa khoa Quế Võ)

STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị	Thông số kỹ thuật cơ bản	Số lượng	Ghi Chú
1	Nhiệt ẩm kế tự ghi	Chiếc	<b>Thông Số Kỹ Thuật</b> Giá Trị Dải đo nhiệt độ: -40°C đến +85°C Độ chính xác nhiệt độ: ±0.5°C (trong khoảng -20°C đến +40°C); ±1°C (ngoài khoảng này) Dải đo độ ẩm: 0% đến 100% RH Độ chính xác độ ẩm: ±3% RH (ở 25°C, trong khoảng 20%~90% RH); ±5% RH (ngoài khoảng này) Độ phân giải: Nhiệt độ: 0.1°C; Độ ẩm: 0.1% RH Nhiệt độ môi trường hoạt động: -30°C đến +60°C Nguồn điện: Pin lithium 3.6V CR14505 dùng một lần hoặc cấp nguồn qua cổng USB <b>Thiết bị đã được Hiệu chuẩn tại đơn vị đạt tiêu chuẩn Iso 17025</b>	06	
2	Nhiệt kế đo nhiệt độ tủ lạnh	Chiếc	<b>Thông Số Kỹ Thuật</b> - Nhiệt độ đo khoảng: -40 °C ~ + 85 °C - Độ chính xác nhiệt độ: ± 0.5 °C (Dải từ -20 °C ~ -40 °C). - Đơn vị nhiệt độ: Hai thang (° C / ° F) - Phạm vi đo độ ẩm: 0 ~ 100% RH. - Độ chính xác độ ẩm: ± 3% RH (25°C, 20% ~ 80% RH). - Độ phân giải: nhiệt độ 0.1 °C, độ ẩm 0.1% RH - Giao diện dữ liệu: USB. - Xuất dữ liệu được trên phần mềm Windows. - Nguồn điện: Pin CR2450 sử dụng một lần hoặc được cấp nguồn qua USB. <b>Thiết bị đã được Hiệu chuẩn tại đơn vị đạt tiêu chuẩn Iso 17025.</b>	06	

3	<b>Tủ bảo quản hóa chất</b>	Chiếc	<p><b>YÊU CẦU CHUNG</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất năm 2026 trở đi, mới 100%</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc CE hoặc FDA hoặc tương đương</li> <li>- Nguồn điện sử dụng: 220 VAC, 50 Hz</li> <li>- Môi trường làm việc: Nhiệt độ tối đa: <math>\leq 30^{\circ}\text{C}</math>; Độ ẩm tối đa: <math>\geq 70\%</math></li> </ul> <p><b>CÁU HÌNH KỸ THUẬT:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại tủ: Đứng, 2 cánh kính</li> <li>- Thể tích: <math>\geq 1030</math> lít</li> <li>- Nhiệt độ bảo quản: 2~8 độ C</li> <li>- Môi trường làm việc: 16-32 độ C</li> <li>- Kiểu làm lạnh: Làm lạnh bằng dòng khí cưỡng bức</li> <li>- Rã đông: Tự động</li> <li>- Bộ điều khiển: Vi xử lý</li> <li>- Hiển thị: Màn hình LED</li> <li>- Độ ồn: <math>\leq 40</math> dB</li> <li>- Nguồn điện(V/Hz): 220~240V - 50/60Hz</li> <li>- Có cổng USB: Cho phép kết nối và trích xuất dữ liệu nhiệt độ trong 10 năm gần nhất.</li> <li>- Có cảnh báo nhiệt độ cao/thấp, cửa mở, lỗi cảm biến, lỗi nguồn, pin yếu</li> <li>- Phụ kiện kèm theo:</li> </ul> <p>+ Bánh xe: 04 bánh di động  + Số khay: 12 khay  + Bộ ghi nhiệt độ điện tử lưu giữ 30 ngày: 01 chiếc</p> <p><b>Thiết bị đã được Hiệu chuẩn tại đơn vị đạt tiêu chuẩn Iso 17025</b></p>	01	
4	<b>Pipet tự động 100-1000<math>\mu</math>l</b>	Chiếc	<p><b>Tính năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pipet 1 kênh</li> <li>- Có thể hấp tiệt trùng toàn bộ pipet tại <math>121^{\circ}\text{C}</math>, 1 bar trong vòng 20 phút. Sau</li> </ul>	02	

			<p>khi tiệt trùng, pipet phải được để nguội ở môi trường khô ráo trong vòng 12 tiếng trước khi sử dụng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế thông minh, gọn nhẹ từ các vật liệu tiên tiến</li> <li>- Dễ dàng hiệu chuẩn và bảo trì</li> <li>- Màn hình hiển thị lớn giúp dễ dàng đọc được giá trị thể tích</li> <li>- Cung cấp kèm theo Giấy chứng nhận hiệu chuẩn theo tiêu chuẩn ISO8655</li> <li>- Tương thích với hầu hết các thương hiệu đầu tip phổ biến</li> <li>- Piston &amp; đầu phun chống ăn mòn theo tiêu chuẩn Châu Âu</li> <li>- Phù hợp nhất cho sinh học phân tử, vi sinh, miễn dịch học, nuôi cấy tế bào, hóa phân tích, hóa sinh và phòng thí nghiệm di truyền.</li> <li>- Phù hợp nhất cho xét nghiệm chẩn đoán ELISA &amp; CLIA, sàng lọc phân tử, nghiên cứu động học, ứng dụng DNA...</li> </ul> <p><b>Thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dài thể tích: 100 – 1000µl</li> <li>- Bước tăng: 5 µl</li> </ul> <p><b>Thiết bị đã được Hiệu chuẩn tại đơn vị đạt tiêu chuẩn Iso 17025</b></p>		
5	<b>Pipet tự động 10-100µl</b>	Chiếc	<p><b>Tính năng:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pipet 1 kênh</li> <li>- Có thể hấp tiệt trùng toàn bộ pipet tại 121°C, 1 bar trong vòng 20 phút. Sau khi tiệt trùng, pipet phải được để nguội ở môi trường khô ráo trong vòng 12 tiếng trước khi sử dụng.</li> <li>- Thiết kế thông minh, gọn nhẹ từ các vật liệu tiên tiến</li> <li>- Dễ dàng hiệu chuẩn và bảo trì</li> <li>- Màn hình hiển thị lớn giúp dễ dàng đọc được giá trị thể tích</li> <li>- Cung cấp kèm theo Giấy chứng nhận hiệu chuẩn theo tiêu chuẩn ISO8655</li> <li>- Tương thích với hầu hết các thương hiệu đầu tip phổ biến</li> <li>- Piston &amp; đầu phun chống ăn mòn theo tiêu chuẩn Châu Âu</li> <li>- Phù hợp nhất cho sinh học phân tử, vi sinh, miễn dịch học, nuôi cấy tế bào,</li> </ul>	02	

			<p>hóa phân tích, hóa sinh và phòng thí nghiệm di truyền.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phù hợp nhất cho xét nghiệm chẩn đoán ELISA &amp; CLIA, sàng lọc phân tử, nghiên cứu động học, ứng dụng DNA...</li> </ul> <p><b>Thông số kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dải thể tích: 10 – 100µl</li> <li>- Bước tăng: 1 µl</li> </ul> <p><b>Thiết bị đã được Hiệu chuẩn tại đơn vị đạt tiêu chuẩn Iso 17025</b></p>		
6	<b>Kính hiển vi quang học 2 mắt</b>	Chiếc	<p><b>Cấu hình tiêu chuẩn:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân kính hiển vi 2 mắt: 01 cái</li> <li>- Thị kính 10x, đường kính vi trường 20 mm: 02 cái</li> <li>- Vật kính phẳng 4X: 01 cái</li> <li>- Vật kính phẳng 10X: 01 cái</li> <li>- Vật kính phẳng 40X: 01 cái</li> <li>- Vật kính phẳng 100XOil: 01 cái</li> <li>- Lọ dầu soi 8cc: 01 lọ</li> <li>- Dây điện nguồn: 01 cái</li> <li>- Túi phủ: 01 cái</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng: 01 bộ</li> </ul> <p><b>Đặc tính, thông số kỹ thuật</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống quang học vô cực</li> <li>- Đầu quan sát hai thị kính có thể điều chỉnh khoảng cách giữa hai đồng tử 48 mm đến 75 mm.</li> <li>- Thị kính 10X, quang trường rộng 20, góc nhìn 30°, mỗi thị kính có điều chỉnh độ Diop.</li> <li>- Mâm gắn vật kính: Có 4 vị trí lắp vật kính</li> <li>- Vật kính phẳng 4X/ độ mở 0.1, khoảng cách làm việc 27,8 mm</li> <li>- Vật kính phẳng 10X/ độ mở 0.25, khoảng cách làm việc 8.0 mm</li> <li>- Vật kính phẳng 40X/ độ mở 0.65, khoảng cách làm việc 0.6 mm</li> <li>- Vật kính phẳng 100XOil/ độ mở 1.25, khoảng cách làm việc 0.13 mm</li> <li>- Núm di chuyển tiêu bản loại đồng trục, hành trình di chuyển mẫu X x Y: 76 mm x 30mm</li> </ul>	02	

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộp tụ quang có độ mở 1.25, có 6 mức độ điều chỉnh màn chắn sáng từ 1.8 đến 29 mm</li> <li>- Nguồn sáng đèn LED, công suất 0.5 W, tuổi thọ dài 20.000 giờ</li> <li>- Điều chỉnh tiêu cự: Khoảng cách di chuyển trên một thước của núm điều chỉnh tinh 2.5<math>\mu</math>m; Khoảng cách di chuyển trên một vòng xoay của núm điều chỉnh tinh 0.3 mm; Tổng cộng khoảng cách di chuyển 15 mm.</li> <li>- Thiết kế công năng phía sau thân kính được thiết kế hộc chứa dây cáp điện khi không dùng.</li> </ul>		
	<b>Tổng cộng: 06 khoản</b>				